

Phát triển các chương trình liên kết đào tạo ở các trường đại học khối kinh tế - quản trị kinh doanh

PGS.TS. Hoàng Văn Hoa

Đại học Kinh tế Quốc dân

Một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của các trường đại học ở nước ta hiện nay là đổi mới mạnh mẽ, không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu đẩy mạnh CNH, HĐH và hội nhập quốc tế. Phát triển các chương trình liên kết đào tạo với các trường đại học có uy tín ở nước ngoài là một giải pháp hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ đó. Trong những năm gần đây, một số trường đại học đã triển khai các chương trình liên kết đào tạo chất lượng cao với các trường đại học nước ngoài; nhiều chương trình liên kết đã góp phần quan trọng nâng cao chất lượng đào tạo, thúc đẩy hội nhập quốc tế của các trường đại học. Bài viết này bước đầu nêu lên mô hình, đặc điểm của một số chương trình liên kết quốc tế bậc đại học có uy tín ở một số trường đại học công lập khối kinh tế - quản trị kinh doanh ở nước ta; phân tích sâu chương trình cử nhân quốc tế ở Trường Đại học Kinh tế Quốc dân như một trường hợp điển hình; đề xuất một số giải pháp thúc đẩy sự phát triển các chương trình liên kết đào tạo quốc tế của các trường đại học ở nước ta.

Từ khóa: Liên kết đào tạo, chương trình cử nhân quốc tế, đào tạo quốc tế

1. Mô hình liên kết đào tạo quốc tế ở các trường đại học khối kinh tế- quản trị kinh doanh

Cùng với sự phát triển chung của nền kinh tế, nhu cầu được tham gia học tập các chương trình chuẩn quốc tế có chất lượng cao của học sinh Việt Nam ngày càng tăng lên. Để đáp ứng yêu cầu đó của xã hội, nhiều trường đại học đã triển khai thực hiện các chương trình liên kết đào tạo với các trường đại học ở nước ngoài. Đây là các chương trình đào tạo được thực hiện trên cơ sở hợp tác giữa hai hay nhiều bên trong đào tạo đại học hoặc sau đại học dưới các mô hình khác nhau.

Theo thống kê sơ bộ, hiện nay cả nước có khoảng 140 chương trình liên kết đào tạo quốc tế cả ở bậc đại học và sau đại học, được thực hiện dưới nhiều hình thức phong phú khác nhau, và chất lượng đào tạo cũng có sự khác biệt. Hiện nay, đang có nhiều ý kiến khác nhau về các chương trình này¹. Việc đánh giá đầy đủ về các chương trình liên kết quốc tế cần có sự tổng kết đầy đủ. Ở đây, chúng tôi chỉ tập trung phân tích, đánh giá một số chương trình liên kết đào

quốc tế bậc đại học có uy tín ở một số trường đại học công lập. Sau đây là một số chương trình liên kết đào tạo quốc tế tiêu biểu ở nước ta hiện nay (Bảng 1).

Các chương trình này có những điểm chung là:

- Liên kết với các trường đại học có uy tín ở nước ngoài, chủ yếu là với các trường đại học có thứ hạng khá cao ở Anh, Úc, NewZealand, Mỹ, Singapore.

- Nội dung chương trình và phương pháp đào tạo được áp dụng theo chương trình của trường đối tác, học bằng tiếng nước ngoài, trường đại học đối tác nước ngoài cấp bằng;

- Học tại Việt Nam hoặc theo phương thức chuyển tiếp sang học ở trường đối tác trong một hoặc hai năm cuối, có sự tham gia giảng dạy của giảng viên nước ngoài.

- Chương trình chủ yếu được thực hiện tại Việt Nam theo nội dung chương trình và phương pháp đào tạo của các trường ĐH đối tác nước ngoài; được kiểm định chất lượng đào tạo do tổ chức kiểm định chất lượng đào tạo quốc tế thực hiện.

- Mức học phí của các chương trình liên kết

Bảng 1: Chương trình liên kết đào tạo quốc tế bậc đại học ở một số trường đại học

Số TT	Ngành đào tạo	Trường ĐH trong nước	Trường ĐH nước ngoài	Ngôn ngữ giảng dạy	Nội dung chương trình và phương pháp đào tạo	Giảng viên	Trường cấp bằng
1	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học KTQD	- Đại học Sunderland (Vương quốc Anh). - Tổ chức khảo thí và cấp bằng quốc tế Edexcel	Tiếng Anh	Theo chuẩn của Tổ chức Tổ chức khảo thí và cấp bằng Edexcel và ĐHSunderland	Khoảng 50% GV Việt Nam và 50% GV nước ngoài	-Tổ chức Edexcel (sau khi kết thúc năm thứ 3) và ĐH Sunderland (sau khi kết thúc năm thứ 4 tại VN)
2	Kinh tế (chuyên ngành Tiền tệ-NH-TC)	Trường Đại học KTQD	Đại học West of England (Vương quốc Anh)	Tiếng Anh	Theo chương trình của ĐH West of England	Khoảng 50% GV VN và 50% GV nước ngoài	Đại học West of England
3	Kinh doanh	Trường Đại học Ngoại thương	Đại học Bedfordshire (Anh).	Tiếng Anh	Theo chương trình của ĐH Bedfordshire	Có sự tham gia của GV nước ngoài	Đại học Bedfordshire
4	Quản trị ứng dụng	Trường Đại học Ngoại thương	Học viện QL NanYang (Singapore), ĐH Ballarat (Úc)	Tiếng Anh	ĐH Ballarat	Có sự tham gia của GV nước ngoài	ĐH Ballarat
5	QL tài chính và Dịch vụ	Trường Đại học Ngoại thương	Trường Kinh doanh Niels Brock (Đan Mạch)	Tiếng Anh	Trường Kinh doanh Niels Brock	Có sự tham gia của GV nước ngoài	Trường Kinh doanh Niels Brock
6	Quản trị -Thương mại	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM	ĐH Western Sydney (Úc)	Tiếng Anh	Đại học Western Sydney (Úc)	Có sự tham gia của GV nước ngoài	ĐH Western Sydney
7	Quản trị kinh doanh	Trường ĐH Quốc tế - ĐH Quốc gia TP.HCM	ĐH Nottingham, ĐH Auckland (NewZealand) ĐH New South Wales (Úc), ĐH Houston (Mỹ)	Tiếng Anh	Các trường ĐH đối tác nước ngoài	Có sự tham gia của GV nước ngoài	Các trường ĐH đối tác nước ngoài
8	Quản lý	Khoa Quốc tế - ĐH QG Hà Nội	ĐH Keuka (Mỹ)	Tiếng Anh	ĐH Keuka	Có sự tham gia của GV nước ngoài	ĐH Keuka
9	Kế toán	Khoa Quốc tế - ĐH Quốc giaHN	ĐH HELP (Malaysia)	Tiếng Anh	ĐH HELP	Có sự tham gia của GV nước ngoài	ĐH HELP

Nguồn: Số liệu của các trường đại học, 2012

trương đối cao so với các chương trình đào tạo truyền thống, tùy vào uy tín và yêu cầu của đối tác nước ngoài. Trách nhiệm, mức độ đóng góp cũng như lợi ích của các bên là khác nhau tùy thuộc vào từng chương trình.

2. Lợi ích của các chương trình liên kết quốc tế đối với sự phát triển của các trường đại học Việt Nam

Một là, phát triển đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý có trình độ quốc tế

Vấn đề phát triển đội ngũ được đặt ra hàng đầu ở đây không chỉ vì tầm quan trọng của nó trong việc nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường, mà còn là lĩnh vực mà các chương trình liên kết đào tạo quốc tế có thể đóng góp được nhiều nhất. Việc phát triển đội ngũ ở đây bao gồm cả các giảng viên và cán bộ quản lý, trong đó chú trọng tạo môi trường cho họ- đặc biệt là những giảng viên được đào tạo bài bản ở nước ngoài- có điều kiện trau dồi, củng cố, phát huy và phát triển hơn nữa vốn kiến thức ngoại ngữ, chuyên môn và phương pháp làm việc tiên tiến. Với những giảng viên được đào tạo ở các nước phát triển, đã từng làm việc trong môi trường nước ngoài, các chương trình liên kết quốc tế là một môi trường tốt để phát huy những lợi thế đó.

Thông qua các chương trình liên kết quốc tế, giảng viên và cán bộ quản lý của các trường được tham gia vào nhiều hoạt động khác nhau trong chương trình, từ việc quản lý, giám sát, điều phối đến trợ giảng và giảng chính. Việc hình thành một đội ngũ giảng viên cùng tham gia giảng dạy với giáo viên nước ngoài là một mô hình rất hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên. Giảng viên không chỉ có cơ hội tích lũy kinh nghiệm thông qua việc giảng dạy bằng tiếng Anh, áp dụng những phương pháp giảng dạy hiện đại trong đó lấy người học làm trung tâm mà còn học được rất nhiều kiến thức, kỹ năng cũng như phong cách làm việc từ các giáo sư nước ngoài.

Hai là, đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ đào tạo. Hiện đại hóa cơ sở vật chất là một trong những điều kiện góp phần nâng cao chất lượng đào tạo thông qua việc tạo một môi trường và không gian học tập thuận lợi, hiệu quả, đảm bảo cho việc thực hiện phương pháp giảng dạy hiện đại. Vấn đề này không chỉ bao gồm việc hiện đại hóa các phòng học mà còn cả một hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo như thư viện, phòng máy tính, khu thể thao giải trí, các phòng hội thảo, v.v... Có thể nói, các chương trình liên kết hiện nay như là một mô hình thu nhỏ của một trường đại học quốc tế, trong đó cơ sở vật chất về cơ bản đã đáp ứng được các yêu cầu trên: các phòng học, phòng máy tính được trang bị các phương tiện nghe nhìn hiện đại, thư viện được cập nhật, có khả năng tiếp cận với các thư viện điện tử².

Theo đánh giá của một số trường đại học, việc

thực hiện các chương trình liên kết quốc tế chính là một cú hích trong việc hiện đại hóa hệ thống phòng học, trang thiết bị, hiện đại hóa thư viện và hệ thống học liệu. Để đảm bảo đạt chuẩn quốc tế, nhiều trường đại học cũng đã ưu tiên đầu tư nâng cấp hệ thống phòng học, thư viện, các phương tiện hiện đại cho các chương trình này.

Ba là, thúc đẩy đổi mới nhanh nội dung chương trình và phương pháp đào tạo. Việc tiến hành liên kết đào tạo đã tạo ra cơ hội cho các trường đại học ở nước ta tiếp nhận và áp dụng nội dung, chương trình và phương pháp đào tạo tiên tiến, góp phần vào việc hoàn thiện tổng thể các chương trình đào tạo hiện có.

Theo đánh giá của một số giảng viên, nhà quản lý và doanh nghiệp, các chương trình đào tạo trong nước hiện nay nhìn chung có chất lượng thấp, chưa chú ý đến đào tạo kỹ năng, ngoại ngữ, nhiều sinh viên ra trường không đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động, phải đào tạo lại³. Thông qua các chương trình liên kết đào tạo chất lượng cao, nhiều trường đại học đã ứng dụng nội dung và phương pháp đào tạo tiên tiến của các trường đại học nước ngoài.

Cụ thể hơn, ở đây xin đề cập đến hai yếu tố trong chương trình đào tạo là *đào tạo về mặt học thuật và đào tạo các kỹ năng mềm*. Nếu như các chương trình trong nước mới chỉ chú trọng đào tạo về mặt học thuật thì các chương trình liên kết quốc tế chất lượng cao đã kết hợp tương đối hài hòa giữa học thuật và rèn luyện kỹ năng cho sinh viên, nhờ đó sinh viên có thể có cơ hội phát triển toàn diện hơn, cho phép sinh viên bộc lộ và phát triển các năng lực cá nhân. Các kỹ năng quan trọng như kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tổ chức, lãnh đạo, giải quyết vấn đề, quản lý thời gian, v.v... được chú trọng và phát triển thông qua các bài tập nhóm, yêu cầu thuyết trình và các hoạt động ngoại khóa.

Môi trường năng động của các chương trình liên kết quốc tế cũng đã có tác động lan tỏa đối với sinh viên toàn trường, góp phần cung cấp một sản phẩm đầu ra là sinh viên ra trường hội tụ đủ cả các kiến thức và kỹ năng nhằm đáp ứng yêu cầu và đòi hỏi cao của thị trường lao động thời kỳ hội nhập như hiện nay.

Với việc định kỳ đưa thêm vào chương trình đào

tạo các buổi hội thảo, thuyết trình theo chuyên ngành học hay theo chủ đề do các diễn giả là doanh nhân thành đạt, nhà quản lý đến giao lưu, trao đổi với sinh viên, các chương trình liên kết quốc tế vừa làm phong phú thêm hoạt động cho chính sinh viên của mình đồng thời tạo cơ hội cho sinh viên ở các khoa/ngành khác được tham gia. Điều này không chỉ giúp các chương trình bổ sung một mảng hoạt động quan trọng dành cho sinh viên hiện đang còn rất thiếu mà còn tạo điều kiện cho sinh viên toàn trường nói chung được tiếp cận với những tấm gương thành đạt, qua đó truyền đến các em niềm say mê đối với công việc của một nhà kinh tế hoặc quản trị kinh doanh tương lai.

Bốn là, góp phần nâng cao vị thế của trường đại học trong khu vực và thế giới. Các chương trình liên kết quốc tế đã tạo điều kiện để các trường thúc đẩy hơn nữa các hoạt động hợp tác quốc tế về đào tạo và nghiên cứu khoa học, tạo ra sự tương tác hai chiều: một mặt, các chương trình này tạo ra môi trường học tập đạt chuẩn quốc tế, bao gồm từ đội ngũ cán bộ, giảng viên, cơ sở vật chất đến nội dung chương trình và phương pháp đào tạo, cho phép các trường đại học có thể tuyển các sinh viên nước ngoài từ các nước phát triển đến học tập tại Việt Nam; mặt khác, sự hiện diện của những sinh viên này sẽ tạo ra một môi trường quốc tế, môi trường văn hóa đa dạng trong nhà trường.

Một trong những tiêu chí quan trọng để khẳng định một trường đại học thực sự đạt chuẩn quốc tế là có các sinh viên quốc tế đến học tập. Hiện nay, tại một số trường đại học ở nước ta, đã có sinh viên nước ngoài theo học, nhưng số lượng còn ít. Để thu hút nhiều hơn sinh viên các nước trong khu vực và các nước phát triển sang học tập trong các chương trình theo chuẩn quốc tế, cần phát triển theo chiều sâu các chương trình liên kết đào tạo quốc tế. Thông qua việc phát triển các chương trình liên kết quốc tế đạt chuẩn và có uy tín, các trường đại học của Việt Nam hoàn toàn có thể thu hút sinh viên nước ngoài đến theo học qua đó nâng cao tính hội nhập của các trường đại học.

Năm là, thông qua việc phát triển các chương trình liên kết quốc tế, các trường từng bước khắc phục khó khăn về tài chính. Trong điều kiện tình hình tài chính của các trường còn hạn chế như hiện nay, việc phát triển các chương trình liên kết quốc tế

sẽ giúp các trường có cơ hội thu mức học phí cao hơn để huy động vốn xã hội vào việc hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ đào tạo. Giảng viên tham gia giảng dạy chương trình này cũng có cơ hội được nhận thù lao giảng dạy cao hơn, từng bước giúp các trường đại học nâng cao đời sống vật chất cho giảng viên, nhất là những giảng viên có năng lực tốt, có thể giảng dạy các chương trình liên kết quốc tế. Chính vì vậy, nhiều trường đã coi việc phát triển các chương trình hợp tác quốc tế như là đòn bẩy để giúp nhà trường giải quyết các khó khăn trước mắt về tài chính cho đầu tư phát triển nguồn nhân lực và cơ sở vật chất cho nhà trường.

3. Đặc điểm của mô hình liên kết đào tạo bậc đại học

Mô hình liên kết đào tạo ở các trường đại học như đã nêu ở trên có một số đặc điểm chủ yếu sau đây.

Một là, nội dung và cấu trúc chương trình đào tạo chuẩn quốc tế được điều chỉnh phù hợp với đặc thù của sinh viên Việt Nam

Điểm bất lợi nhất của học sinh Việt Nam khi vào học trong chương trình liên kết quốc tế là trình độ tiếng ngoại ngữ thấp. Ngoài ra, suốt 12 năm học phổ thông, học sinh ít được đào tạo về kỹ năng, quen với cách học thụ động. Vì vậy, khi vào học chương trình liên kết quốc tế với yêu cầu về tư duy phân biện, khả năng tự học và tính chủ động cao, sinh viên thường gặp khó khăn về ngoại ngữ và phương pháp học tập.

Để khắc phục khó khăn đó và giúp học sinh có thể học được các chương trình đào tạo theo yêu cầu chuẩn của các trường đại học nước ngoài, hầu hết các chương trình liên kết đã áp dụng chương trình đào tạo 4 năm, trong đó năm thứ nhất chủ yếu đào tạo tiếng Anh và các môn bổ trợ về phương pháp học tập. Ba năm sau sinh viên học các môn chuyên môn theo chương trình của các trường đại học đối tác. Chẳng hạn, nội dung đào tạo của các chương trình liên kết tại Viện Đào tạo Quốc tế, Trường Đại học KTQD như sau:

- Năm thứ nhất: tiếng Anh học thuật và một số môn bổ trợ. Thời gian học tiếng Anh trên lớp: 720 tiết (cho sv thi ĐH khối D) hoặc 1020 tiết (cho SV khi ĐH khối A, B,... mà chưa có điều kiện học nhiều tiếng Anh ở bậc phổ thông). Ngoài ra, sinh viên được học thêm các môn: Phương pháp nghiên cứu (30 tiết), Tin học thực hành (45 tiết), Kinh tế học cơ

bản (40 tiết), Triết học (40 tiết), GD thể chất (tự chọn trong các môn như khiêu vũ, bóng rổ, bóng chuyền .v.v).

Kết thúc năm thứ nhất, sinh viên phải đạt được trình độ tiếng Anh tương đương IELTS: 6.0 – 6.5 để có thể theo học được *chương trình hoàn toàn sử dụng tiếng Anh từ năm thứ hai*. Với việc đưa thêm vào các môn bổ trợ và chương trình ngoại khóa phong phú, sinh viên bắt đầu được đào tạo các kỹ năng cơ bản để chuẩn bị cho việc học tập chuyên môn ở các năm tiếp theo.

Từ năm thứ hai đến năm thứ tư: nội dung chương trình học được cung cấp bởi các trường đối tác. Kết thúc năm thứ tư tại Trường Đại học KTQD, sinh viên nhận được bằng Cử nhân QTKD của Đại học tổng hợp Sunderland (đối với ngành Quản trị kinh doanh) hoặc bằng cử nhân kinh tế (chuyên ngành Tiền tệ - Ngân hàng – Tài chính) của Đại học West of England (đối với ngành kinh tế). Kết thúc năm thứ ba, sinh viên, nếu có đủ điều kiện và nhu cầu, được chuyển tiếp sang học năm cuối tại Đại học Sunderland hoặc Đại học West of England hoặc một số trường đại học ở Anh, Mỹ, Úc, Singapore.

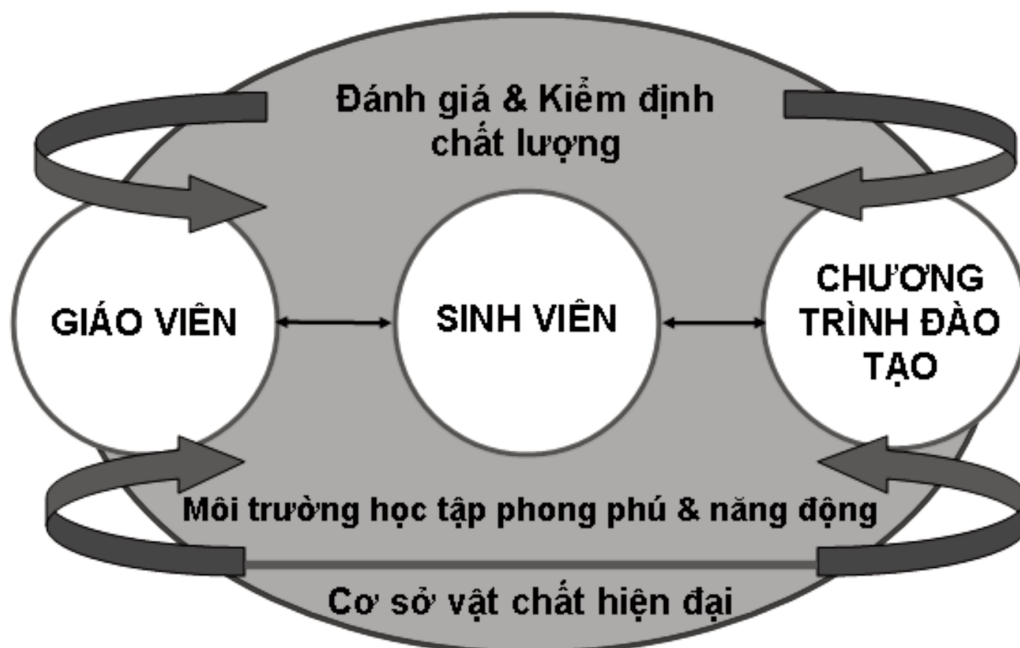
Hai là, phương pháp đào tạo và đánh giá kết quả học tập linh hoạt dựa theo yêu cầu chuẩn của các trường đại học nước ngoài

Các chương trình liên kết đào tạo thực hiện phương pháp đánh giá kết quả học tập của sinh viên một cách linh hoạt. Đây là nét khác biệt so với các trình trong nước hiện nay. Chẳng hạn, đối với ngành quản trị kinh doanh, hợp tác với Tổ chức khảo thí và kiểm định chất lượng Edexcel International– Vương quốc Anh và Đại học Sunderland tại Trường Đại học KTQD, mỗi môn học, sinh viên thường phải làm từ 1– 3 bài tập (assignment), với khoảng 3000– 5000 từ/bài, theo nhóm hoặc cá nhân với nhiều hình thức phong phú khác nhau: thảo luận nhóm, thuyết trình, case-study, đóng vai (role-play). Các bài tập được thiết kế theo hướng tạo điều kiện để sinh viên thực thành các lý thuyết đã được học. Đây là một yêu cầu quan trọng của chương trình đào tạo QTKD. Các bài tập trung bình chiếm khoảng 70% trọng số điểm của môn học, bài thi hết môn tại lớp chỉ chiếm 30%.

Trong việc đánh giá kết quả học tập, giảng viên được quyền chủ động cao. Tùy thuộc vào nội dung và yêu cầu của từng môn học, giảng viên chấm điểm theo kết quả thảo luận hay thuyết trình của từng nhóm sinh viên hoặc cá nhân.

Đào tạo về kỹ năng chiếm vị trí quan trọng trong nội dung đào tạo. Các kỹ năng quan trọng như kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm, tổ chức, lãnh đạo, giải quyết vấn đề, quản lý thời gian,...

Hình 1: Mô hình sinh viên làm trung tâm trong chương trình liên kết đào tạo quốc tế, Trường Đại học KTQD



được chú trọng và phát triển thông qua các bài tập nhóm, yêu cầu thuyết trình và các hoạt động ngoại khóa.

Để tăng tính thực tiễn của chương trình đào tạo và giúp sinh viên kết nối lý thuyết với thực tế, các chương trình liên kết chất lượng cao đã tăng cường các hoạt động giao lưu với chuyên gia, doanh nhân, tham quan doanh nghiệp hoặc khảo sát môi trường kinh doanh.

Hoạt động ngoại khóa là một điểm mạnh của các chương trình liên kết quốc tế và cũng được coi là một nội dung của chương trình đào tạo. Sinh viên được khuyến khích khởi xướng và tổ chức các hoạt động phong phú. Thông qua các hoạt động này, sinh viên được đào tạo kỹ năng mềm, đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

Ba là, quan điểm đào tạo - thực sự lấy sinh viên làm trung tâm

Tiếp cận với phương pháp đào tạo hiện đại, một số chương trình liên kết đào tạo có uy tín đã dựa trên triết lý lấy sinh viên làm trung tâm trong mọi hoạt động đào tạo (xem minh họa hình 1). Quan điểm này được xuyên suốt trong việc tạo ra một môi trường đào tạo với các hoạt động học tập và ngoại khóa đa dạng, phong phú. Sự tham gia tích cực và chủ động của sinh viên trong quá trình học tập là yếu tố quan trọng nhất tạo nên hiệu quả học tập và do đó, cần được ghi nhận nhất.

Ứng dụng mô hình sinh viên là trung tâm của quá trình đào tạo, các chương trình đã khuyến khích phát triển khả năng tự học và đề cao tư duy phản biện của sinh viên, đồng thời đảm bảo tính thực tiễn cao, áp dụng chương trình chuẩn quốc tế, kết hợp với thực tiễn Việt Nam; chú trọng khả năng tự học, tính chủ động cao của sinh viên; đặc biệt chú trọng đào tạo kỹ năng mềm.

Bốn là, thực hiện kiểm định chất lượng hàng năm theo quy định của trường đối tác nước ngoài

Kiểm định chất lượng được coi là một trong những điều kiện đặc biệt quan trọng để đảm bảo và không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo. Ở một số chương trình liên kết đào tạo có uy tín, việc kiểm định chất lượng được tiến hành theo hai phương thức như sau:

- *Kiểm định chất lượng nội bộ* (Internal verification). Đây là quá trình được thực hiện thường

xuyên, liên tục nhằm kiểm soát nội bộ chương trình. Nội dung kiểm định nội bộ bao gồm: i) Kiểm định chất lượng giảng dạy của giảng viên, ii) kiểm định chất lượng các đề thi/đề bài tập; iii) kiểm định các bài thi/bài tập của sinh viên và iv) và các điều kiện khác nhằm bảo đảm chất lượng đào tạo.

- *Đánh giá ngoài* (External verification), do các trường đối tác thực hiện, định kỳ một hoặc hai lần/một năm. Nội dung kiểm định bao gồm: kiểm tra, đánh giá kết quả và chất lượng của đánh giá nội bộ; đánh giá hệ thống cơ sở cơ sở vật chất phục vụ đào tạo; đánh giá nguồn nhân lực của chương trình (giảng viên và cán bộ quản lý). Trên cơ sở đó, các chuyên gia đánh giá độc lập sẽ xếp hạng chương trình⁴ và đề xuất các biện pháp tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo.

Năm là, có thể liên thông trực tiếp với các chương trình đào tạo đại học của nhiều trường đại học có uy tín nước ngoài và khả năng sàng lọc cao

Hầu hết các chương trình liên kết đào tạo đại học của các Trường: Đại học KTQD, Đại học Ngoại thương, Khoa Quốc tế - Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Quốc tế - Đại học Quốc gia TP. HCM,... đều có khả năng liên thông trực tiếp với nhiều trường đại học nước ngoài. Sinh viên theo học các chương trình này, sau khi kết thúc năm thứ hai hoặc năm thứ ba, có thể chuyển tiếp sang học một hoặc hai năm cuối ở nhiều trường đại học nước ngoài.

Không phải sinh viên cứ vào được chương trình liên kết là có thể được tốt nghiệp mà chỉ những học sinh thực sự có nỗ lực và cố gắng mới có thể hoàn thành đúng hạn chương trình. Đây là đặc điểm mà các chương trình liên kết quốc tế đã và đang thực hiện. Qua 8 khóa đào tạo của chương trình liên kết tại Trường Đại học KTQD, tỉ lệ sinh viên có thể tốt nghiệp đúng hạn là khoảng 70 - 75%.

4. Một số ý kiến đề xuất về phát triển các chương trình liên kết quốc tế

Như đã nêu trên, việc phát triển đúng hướng các chương trình liên kết đào tạo chất lượng cao có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng được đồng thời các mục tiêu: i) hiệu quả và ii) phát triển các chương trình đạt chuẩn quốc tế. Để khai thác và tận dụng tối đa những lợi ích mà các chương trình liên kết quốc tế mang lại, đồng thời có thể áp dụng và nhân rộng những hoạt động

đào tạo theo chuẩn quốc tế của các chương trình này, chúng tôi cho rằng, cần chú trọng hơn nữa đến một số yếu tố sau:

Một là, từng bước nâng cao năng lực đào tạo, thực hiện chuyển giao và tiếp nhận công nghệ đào tạo của các trường đại học danh tiếng nước ngoài

Tăng cường hợp tác quốc tế về đào tạo là một bước đi quan trọng trong quá trình đổi mới hệ thống giáo dục đại học ở nước ta. Tuy nhiên, để có thể phát triển các chương trình liên kết đào tạo có chất lượng tốt, cần có hai điều kiện tiên quyết:

- Năng lực đào tạo và tổ chức quản lý đào tạo của chính các trường ĐH trong nước và,

- Uy tín, chất lượng chương trình đào tạo của trường ĐH đối tác nước ngoài.

Tùy vào điều kiện cụ thể, các trường đại học trong nước cần có sự lựa chọn chương trình liên kết thích hợp, thông qua phát triển các chương trình liên kết để từng bước nâng cao chất lượng đào tạo của trường. Việc phát triển các chương trình liên kết cần nhằm hướng tới mục tiêu là **thực hiện các chương trình chất lượng cao, do chính các trường đại học trong nước đào tạo và cấp bằng, đạt chuẩn quốc tế**. Vì vậy, các trường đại học trong nước, trước hết là các trường đại học trọng điểm, cần có chiến lược và lộ trình cụ thể để chuyển dần từ đào tạo theo diện rộng, chạy theo số lượng, sang đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Một mặt, cần tạo điều kiện để phát triển, nâng cao hơn nữa các mô hình đào tạo này; mặt khác, cần từng bước nhân rộng các chương trình đào tạo này. Trước mắt, cần tạo điều kiện để các chương trình này không chỉ bó hẹp trong một đơn vị được phân công chịu trách nhiệm quản lý mà phát huy được những ảnh hưởng và vai trò tích cực của nó đối với các chương trình khác trong toàn trường.

Hai là, tăng cường đào tạo, thu hút đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý có chất lượng cao

Xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ giảng viên đủ về số lượng, cơ cấu hợp lý và chất lượng cao, có khả năng giảng dạy bằng tiếng nước ngoài theo chuẩn quốc tế, đang là nhu cầu cấp bách và là tiền đề cho việc phát triển các chương trình theo chuẩn quốc tế. Ngoài ra, một đội ngũ cán bộ quản lý chuyên nghiệp, với tư duy lấy sinh viên làm trung tâm cũng cần được chú trọng phát triển, bởi họ sẽ là những hạt

nhân tạo ra chuẩn quốc tế của chương trình đào tạo.

Vì vậy, một mặt, cần tăng cường cử các giảng viên, cán bộ quản lý đi đào tạo nước ngoài; mặt khác cần có cơ chế, chính sách đặc thù, nhất là chính sách tài chính, để thu hút giảng viên giỏi ở trong và ngoài nước, kể cả các giáo sư, các nhà khoa học là người Việt Nam đang làm việc ở các trường đại học nước ngoài.

Ba là, xây dựng chương trình đào tạo tiếng Anh có chất lượng tốt. Sinh viên đầu vào của các chương trình liên kết có trình độ rất khác nhau, nhất là về trình độ tiếng Anh. Vì vậy, cần có một chương trình tiếng Anh phù hợp để giúp sinh viên đạt được yêu cầu về tiếng Anh theo chuẩn của các trường đối tác sau khi kết thúc năm thứ nhất. Một số sinh viên do không đạt chuẩn tiếng Anh ngay từ năm thứ nhất nên phải kéo dài thời gian học tập hoặc không thể hoàn thành được chương trình. Vì vậy, khi xây dựng và lựa chọn chương trình đào tạo tiếng Anh trong năm đầu tiên, cần chú ý những yếu tố sau:

- Có nhiều cấp độ khác nhau, phù hợp với trình độ của các nhóm sinh viên khác nhau. Cần tăng cường bài tập và cường độ học tập đối với nhóm sinh viên còn ở trình độ thấp.

- Chia lớp và nhóm học sinh theo từng nhóm nhỏ, tối đa là 15 – 20 học sinh để giảng viên có thời gian luyện cho sinh viên; lựa chọn giảng viên nhiệt tình, có năng lực và kỹ năng giảng dạy tốt.

- Khuyến khích sinh viên và gia đình đầu tư thời gian thích đáng cho việc học tiếng Anh trong năm đầu tiên.

- Tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa để tạo môi trường học tập năng động và tăng cơ hội giao tiếp tiếng Anh cho sinh viên.

Bốn là, hiện đại hóa hệ thống cơ sở vật chất hiện đại phục vụ đào tạo

Hệ thống thư viện phong phú và cập nhật là một trong những điều kiện tiên quyết để đáp ứng yêu cầu đào tạo theo chuẩn quốc tế. Hiện nay, sinh viên các chương trình liên kết quốc tế đang được sử dụng thư viện điện tử của trường đối tác, song chỉ mới ở phạm vi một số ít chương trình.

Cùng với thư viện, hệ thống các phòng học cần được trang bị các phương tiện hiện đại, nhằm hỗ trợ tối đa cho việc học tập của sinh viên. Hiện tại trang thiết bị ở một số trường dành cho các chương trình

đào tạo quốc tế đã được hiện đại hóa: có điều hòa, máy chiếu, phương tiện nghe nhìn, nối mạng. Cần tiếp tục đầu tư, hiện đại hóa toàn bộ hệ thống giảng đường với những thiết bị âm thanh, nghe nhìn hiện đại, hỗ trợ các phương tiện trình chiếu, đáp ứng yêu cầu ứng dụng phương pháp giảng dạy hiện đại.

Kết luận

Mặc dù mới được thực hiện trong thời gian ngắn, việc thực hiện các chương trình liên kết đào tạo ngành kinh tế - quản trị kinh doanh ở một số trường đại học có uy tín trong nước đã khẳng định được tính ưu việt của chương trình này. Chương trình đã tạo môi trường đào tạo quốc tế ngay tại các trường đại học trong nước, góp phần thúc đẩy nhanh tiến trình hội nhập quốc tế về đào tạo của các trường đại học. Thông qua việc phát triển chương trình, một số

lượng khá lớn giảng viên, cán bộ quản lý đã được đào tạo theo chuẩn quốc tế; hệ thống cơ sở vật chất phục vụ đào tạo được hiện đại hóa; chương trình đã có tác dụng lan tỏa, thúc đẩy đổi mới nội dung chương trình, phương pháp đào tạo.

Để các chương trình thực sự hoàn thiện, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các trường đại học cần khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các chương trình liên kết có chất lượng cao; tăng cường đào tạo đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý chuyên nghiệp; đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, đặc biệt là hệ thống thư viện. Có như vậy, các chương trình mới có thể vươn lên đạt đẳng cấp quốc tế và thu hút các sinh viên từ các nước khác, tạo môi trường đào tạo đa văn hóa. □

1. Kỳ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: “Xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo cử nhân QTKD ở Việt Nam”, Trường Đại học KTQD, 10/2011.

2. Trong các chương trình liên kết quốc tế, sinh viên được cấp mã số như là sinh viên chính thức của trường đại học đối tác, được tiếp cận với thư viện điện tử của trường đại học đối tác.

3. Kỳ yếu Hội thảo khoa học quốc gia: “Xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo cử nhân QTKD ở Việt Nam”, Trường Đại học KTQD, 10/2011.

4. Tại trường Đại học KTQD, trong hai năm đầu – năm 2006 - 2008, Chương trình ngành QTKD được Tổ chức Edexcel International xếp hạng B. Từ năm 2009 đến nay, Chương trình đã được xếp hạng A– hạng cao nhất và là một trong số rất ít chương trình liên kết của các trường đại học Vương quốc Anh ở châu Á được xếp hạng A

Tài liệu tham khảo:

1. Trường Đại học Kinh tế Quốc dân: Kỳ yếu hội thảo khoa học quốc gia, “Xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo cử nhân quản trị kinh doanh ở Việt Nam”, H, 10/2011.

2. PGS.TS. Hoàng văn Hoa, Ths. Lê thị Hương Lan: *Một số ý kiến về hoàn thiện chương trình đào tạo cử nhân ngành quản trị kinh doanh theo chuẩn quốc tế tại Trường Đại học KTQD*. Kỳ yếu hội thảo khoa học quốc gia: Xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo cử nhân quản trị kinh doanh ở Việt Nam. Trường ĐH KTQD, 10/2011.

3. PGS.TS. Hoàng Văn Hoa, Ths. Hồ Hoàng Lan, “Một số ý kiến về tiếp tục hoàn thiện tổ chức, quản lý các chương trình liên kết đào tạo quốc tế bậc đại học tại Trường ĐH KTQD”; Kỳ yếu Hội thảo: Hoàn thiện mô hình tổ chức và cơ chế quản lý đào tạo của Trường ĐH KTQD, 2010.

4. TS. Phạm Phi Yến, “Biện pháp nâng cao chất lượng đào tạo đại học cần sự đồng bộ”, Tạp chí Kinh tế phát triển số tháng 8/2005.

5. TS. Phan Thủy Chi, “Các tiêu chí cơ bản đánh giá trường đại học đạt tầm quốc tế”, Tạp chí Khoa học Giáo dục, số 15, tháng 12/2006.

6. Tài liệu lớp tập huấn “Tư duy chiến lược trong trường đại học- đổi mới và hội nhập” cho lãnh đạo và các cán bộ chủ chốt của trường ĐHKTD, ngày 25/5/2004.